

Khánh Vĩnh, ngày 19 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 29/2025/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 4 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 11 đường Trịnh Phong, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Kế H, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 11 đường Trịnh Phong, thị trấn K, huyện K, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Kế H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Kế H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 03 con chung Nguyễn Thị Khánh H, sinh ngày 19/01/2013, Nguyễn Thị Hải N, sinh ngày 25/4/2017 và Nguyễn Thị Thảo L, sinh ngày 01/3/2021 cho ông Nguyễn Kế H trực tiếp trông nom chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Ghi nhận ông Nguyễn Kế H không yêu cầu bà Nguyễn Thị N cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con. Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Kế H xác định không có.
- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Kế H xác định không có.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn Kế H mỗi người phải nộp 75.000 (*bảy mươi lăm nghìn*) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn. Bà Nguyễn Thị N tự nguyện nộp thay án phí cho ông Nguyễn Kế H. Tổng cộng bà Nguyễn Thị N phải nộp 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số: 0008614 ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khánh Vĩnh. Bà Nguyễn Thị N đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị N 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai trên.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Khánh Vĩnh;
- UBND xã Kỳ Xuân, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (Giấy CNKH số 51, quyền số 01/2011 ngày 14/9/2011);
- Chi cục THADS huyện Khánh Vĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hiền